

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HOÁ**

Số: 37/UBND-VP

Về việc tổ chức thực hiện Đề án thành lập Hành lang bảo tồn đa dạng sinh học kết nối khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông và Bắc Hương Hóa

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hương Hoá, ngày 10 tháng 01 năm 2019

Kính gửi:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện;
- Hạt Kiểm lâm Hương Hóa;
- UBND các xã: Húc, Hương Lập, Hương Việt, Hương Sơn, Hương Phùng, Hương Linh.

Thực hiện Quyết định số 3154/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt Đề án thành lập hành lang bảo tồn đa dạng sinh học kết nối khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông và Bắc Hương Hóa, tỉnh Quảng Trị; UBND huyện giao:

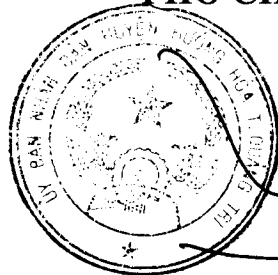
Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn có liên quan tổ chức triển khai thực hiện theo các nội dung yêu cầu của UBND tỉnh tại Quyết định số 3154/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 (sao gửi kèm theo).

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT Lê Quang Thuận;
- C, các PVP, CV;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Quang Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Chị Đào Thị Hồng, UBND

Quảng Trị, ngày 28 tháng 12 năm 2018

Ông Lê Văn Lương

QUYẾT ĐỊNH

Đoàn Thị Hương

**Đề án thành lập Hành lang bảo tồn đa dạng sinh học kết nối
hiên nhiên Đakrông và Bắc Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị**

Đoàn Thị Hương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Đoàn Thị Hương

Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Luật Đa dạng sinh học năm 2008, Luật Bảo vệ và Phát triển rừng

Căn cứ Hiệp định vay vốn số 2721-VIE (SF) ký ngày 05/05/2011 giữa nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Ngân hàng phát triển châu Á (ADB) thực hiện Dự án “Hành lang bảo tồn đa dạng sinh học Tiểu vùng Mê Công mở rộng - Giai đoạn 2” (BCC);

Căn cứ Quyết định số 905/QĐ-BTNMT ngày 15/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt Văn kiện Dự án BCC;

Căn cứ Công văn số 5197/VPCP-KGVX ngày 10/7/2014 của Văn phòng Chính phủ thông báo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ cho phép thí điểm quy hoạch và tổ chức quản lý hành lang đa dạng sinh học;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 3113/TTr-STNMT ngày 28/11/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án thành lập Hành lang bảo tồn đa dạng sinh học kết nối khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông và Bắc Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên hành lang bảo tồn đa dạng sinh học:

- Tên tiếng Việt: Hành lang bảo tồn đa dạng sinh học kết nối khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông và Bắc Hướng Hóa;

- Tên tiếng Anh: Đakrong – North Huong Hoa Biodiversity Conservation Corridor.

2. Vị trí, phạm vi ranh giới, diện tích:

- Vị trí địa lý: Phía Tây, phía Nam giáp nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và tỉnh Thừa Thiên Huế; phía Bắc, phía Đông giáp tỉnh Quảng Bình, huyện Vĩnh Linh, huyện Gio Linh, huyện Cam Lộ của tỉnh Quảng Trị, tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Tọa độ địa lý từ: 106⁰30'44” đến 107⁰08'06” kinh độ đông; 16⁰23'18” đến 17⁰00'00” vĩ độ bắc.

- Ranh giới: thí điểm lấy phạm vi hành lang bảo tồn đa dạng sinh học theo ranh giới hành chính 12 xã của dự án BCC, gồm 6 xã của huyện Hướng Hóa (Húc, Hướng Lập, Hướng Linh, Hướng Sơn, Hướng Việt, Hướng Phùng) và 6 xã của huyện Đakrông (Đakrông, Hướng Hiệp, Húc Nghì, Ba Nang, Tà Long, Tà Rụt);

- Diện tích: 97.566,54 ha (không bao gồm diện tích rừng đặc dụng trong phạm vi 12 xã nêu trên).

3. Mục tiêu:

- Kết nối sinh cảnh, tăng cường chất lượng các hệ sinh thái trong hành lang bảo tồn đa dạng sinh học; góp phần duy trì độ che phủ rừng (67%) tại khu vực hành lang bảo tồn đa dạng sinh học;

- Đảm bảo, góp phần duy trì, bảo vệ sinh cảnh cho một số loài mục tiêu trong khu vực hành lang bảo tồn đa dạng sinh học, gồm: Vượn đen má hung Trung bộ (*Nomascus annamensis*), Vượn đen (*Nomascus.spp*), Gà lôi lam mào trắng (*Lophura edwardsi*), Vọc Chà Vá Chân Nâu (*Pygathrix nemaeus*), Thỏ vằn Trường Sơn (*Nesolagus timminsi*), Bò tót (*Bos gaurus Smith, 1872*), Vọc Hà Tĩnh (*Trachypithecus hatinhensis*)...;

- Phát huy trách nhiệm cộng đồng, đặc biệt là các chủ rừng trong bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ và phát triển rừng;

- Thí điểm việc lồng ghép quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học vào các chính sách hiện có; tổng kết, đánh giá kết quả thí điểm, đề xuất cơ chế chính sách mới về hành lang bảo tồn đa dạng sinh học;

- Cải thiện sinh kế cộng đồng để tăng thu nhập người dân thông qua các hoạt động lồng ghép triển khai các chính sách bảo vệ và phát triển rừng, xóa đói giảm nghèo, dân tộc, nông nghiệp nông thôn.

Điều 2. Phân vùng quản lý

1. Vùng bảo vệ: diện tích 66.412,33 ha. Trong đó, diện tích đất rừng phòng hộ là 39.775,8 ha, diện tích đất rừng tự nhiên sản xuất là 26.636,53 ha.

2. Vùng phát triển: diện tích 31.154,21 ha

Vùng phát triển bao gồm diện tích đất còn lại của hành lang bảo tồn đa dạng sinh học.

Điều 3. Trách nhiệm của các cơ quan đơn vị

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Là đơn vị đầu mối chịu trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học; tham gia Ban Chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh với vai trò là Phó Trưởng ban;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường (đầu mối là Tổng cục Môi trường) về quản lý, huy động nguồn lực cho hành lang bảo tồn đa dạng sinh học; xây dựng cơ chế chính sách mới, lồng ghép với các chính sách hiện có để đầu tư, khuyến khích các thành phần tham gia quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học;

- Hướng dẫn triển khai kế hoạch quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học. Tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về các hoạt động trong hành lang bảo tồn đa dạng sinh học;

- Xây dựng báo cáo kết quả thí điểm quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Là đơn vị đầu mối quản lý các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng trong hành lang bảo tồn đa dạng sinh học. tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn Ban Chỉ đạo và chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững của tỉnh;

- Chỉ đạo các đơn vị có liên quan trực thuộc Sở (Chi cục Kiểm lâm, Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên: Đakrông, Bắc Hướng Hóa; Ban Quản lý Rừng phòng hộ Đakrông-Hướng Hóa) phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương để quản lý các chủ rừng, các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng trong hành lang bảo tồn đa dạng sinh học. Chủ trì phê duyệt hoặc trình phê duyệt bổ sung chức năng nhiệm vụ về quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học cho Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên: Đakrông, Bắc Hướng Hóa, Ban Quản lý Rừng phòng hộ Đakrông-Hướng Hóa;

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan đơn vị lồng ghép hoạt động quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học vào các cơ chế, chính sách về bảo vệ và phát triển rừng của tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh phân bổ nguồn lực, bố trí nguồn kinh phí cho các hoạt động trong hành lang bảo tồn đa dạng sinh học theo kế hoạch hàng năm.

4. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Phối hợp với chính quyền địa phương các cấp trong các hoạt động phòng cháy, chữa cháy rừng, đấu tranh chống chặt phá rừng, buôn bán lâm sản và động vật hoang dã trái phép trong hành lang bảo tồn đa dạng sinh học.

5. Ủy ban nhân dân các huyện: Đakrông và Hướng Hóa

- Chỉ đạo, giám sát các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng trong hành lang bảo tồn đa dạng sinh học trên địa bàn huyện;

- Phối hợp với các cơ quan đơn vị tuyên truyền, phổ biến, tập huấn các hoạt động quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học, quản lý các chủ rừng tham gia vào hành lang bảo tồn đa dạng sinh học trên địa bàn huyện;

- Thực hiện việc giao đất, giao rừng trong hành lang bảo tồn đa dạng sinh học.

6. Ủy ban nhân dân 12 xã: Húc, Hướng Lập, Hướng Linh, Hướng Sơn, Hướng Việt, Hướng Phùng, Đakrông, Hướng Hiệp, Húc Nghì, Ba Nang, Tà Long, Tà Rụt

- Chỉ đạo các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng trong hành lang bảo tồn đa dạng sinh học trên địa bàn xã. Phối hợp với các cơ quan đơn vị quản lý các chủ rừng trên địa bàn xã; thống kê, giám sát biến động diện tích đất rừng trong hành lang bảo tồn đa dạng sinh học.

- Phê duyệt thành lập các Ban quản lý rừng cộng đồng thôn.

- Tổ chức tuyên truyền về các hoạt động trong hành lang bảo tồn đa dạng sinh học đến cộng đồng.

7. Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông, Khu bảo tồn thiên nhiên Bắc Hương Hóa, rừng phòng hộ Hương Hóa - Đakrông, các Công ty lâm nghiệp:

Chịu trách nhiệm quản lý diện tích rừng trong hành lang bảo tồn đa dạng sinh học; phối hợp với chính quyền địa phương bảo tồn và phát triển bền vững hành lang bảo tồn đa dạng sinh học. Chủ trì hoặc phối hợp với các bên có liên quan xây dựng, triển khai chương trình bảo tồn loài mục tiêu trong hành lang bảo tồn đa dạng sinh học.

Điều 4: Nguồn lực

- Căn cứ vào quy chế hoạt động và kế hoạch quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học nêu tại Phụ lục của Quyết định này, các cơ quan, tổ chức được giao xây dựng kế hoạch chi tiết hàng năm trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt kinh phí thực hiện. Nguồn kinh phí cho các hoạt động này gồm: Bảo vệ và phát triển rừng; sự nghiệp môi trường; sự nghiệp đầu tư; nông nghiệp, nông thôn, các dự án hợp tác quốc tế và các nguồn lực khác.

- Ban Quản lý Dự án BCC tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và địa phương liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết quản lý hành lang đa dạng sinh học, bao gồm kế hoạch hoạt động và kế hoạch phân bổ/huy động kinh phí và cơ chế phối hợp để quản lý, vận hành hành lang một cách hiệu quả.

Điều 5: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Văn hóa Thể thao và Du lịch; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện: Đakrông, Hương Hóa; Giám đốc Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên: Đakrông, Bắc Hương Hóa; Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ Đakrông - Hương Hóa và Thủ trưởng ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường,
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN(P), MT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hà Sỹ Đồng

PHỤ LỤC. QUY CHẾ QUẢN LÝ VÀ KẾ HOẠCH QUẢN LÝ HÀNH LANG BẢO TỒN ĐA DẠNG SINH HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3154/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

1. Quy chế quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học

1.1. Nguyên tắc

- Hành lang bảo tồn đa dạng sinh học được quản lý theo vùng bảo vệ và vùng phát triển gắn với các chủ rừng, tuân thủ quy định pháp luật về đất đai, quy chế quản lý rừng phòng hộ, chủ trương, pháp luật về quản lý rừng tự nhiên (đối với vùng bảo vệ); về đất đai, quy chế quản lý rừng sản xuất là rừng trồng (đối với vùng phát triển);

- Phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội, quy hoạch/kế hoạch sử dụng đất, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng của huyện Đakrông, Hướng Hóa;

- Tăng thêm chức năng, nhiệm vụ cho các đơn vị hành chính ở cấp tỉnh, huyện, xã, các chủ rừng (Ban Quản lý rừng phòng hộ, Ủy ban nhân dân các xã) để quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học, không thành lập đơn vị/tổ chức hành chính mới. Thành lập Ban Quản lý rừng cộng đồng cấp thôn để quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học;

- Đối tượng hưởng lợi chính trong hành lang bảo tồn đa dạng sinh học là các chủ rừng, các đối tượng khác được khuyến khích, tạo điều kiện tham gia;

- Lồng ghép quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học vào các chính sách có liên quan để tăng hiệu quả thực thi, trách nhiệm và lợi ích cộng đồng.

1.2. Các bên tham gia

Các bên tham gia trực tiếp quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học gồm:

- Cấp tỉnh: Ban Chỉ đạo Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Cấp huyện: Ủy ban nhân dân các huyện: Đakrông và Hướng Hóa;

- Cấp xã: Ủy ban nhân dân các xã: Húc, Hướng Lập, Hướng Linh, Hướng Sơn, Hướng Việt, Hướng Phùng, Đakrông, Hướng Hiệp, Húc Nghi, Ba Nang, Tà Long, Tà Rụt;

- Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên: Đakrông, Bắc Hướng Hóa;

- Ban Quản lý Rừng phòng hộ Đakrông - Hướng Hóa;

- Cộng đồng thôn, nhóm hộ và hộ gia đình.

1.3. Mô hình quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học

- Cấp tỉnh: Lồng ghép nhiệm vụ quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học vào Ban Chỉ đạo Thực hiện kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Trị;

- Cấp huyện, cấp xã và đơn vị biên phòng: Lồng ghép nhiệm vụ quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học vào nhiệm vụ thực hiện kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng cấp huyện, cấp xã, đơn vị biên phòng;

- Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên: Đakrông, Bắc Hương Hóa; Ban quản lý Rừng phòng hộ Đakrông-Hương Hóa: bổ sung nhiệm vụ quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học vào văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các cơ quan đơn vị trên;

- Các thôn thuộc 12 xã: Thành lập Ban Quản lý rừng cộng đồng các thôn để điều hành, kiểm tra các hoạt động lâm nghiệp, nông nghiệp, chăn nuôi có liên quan trên địa bàn cộng đồng dân cư thôn. Các thành viên của Ban được lựa chọn từ các tổ chức chính trị như: Chi bộ thôn, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên.... Trường hợp chưa thành lập được các Ban Quản lý Rừng cộng đồng thì Trưởng thôn hoặc Bí thư chi bộ thôn làm đầu mối. Hoạt động của Ban Quản lý Rừng cộng đồng được thực hiện trên cơ sở Quy ước bảo vệ và phát triển rừng cộng đồng dân cư thôn; Quy chế hoạt động quản lý rừng cộng đồng thôn. Các văn bản này phải do Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt.

Thành lập Tổ bảo vệ rừng: căn cứ vào nhu cầu thực tế Ban Quản lý rừng cộng đồng thành lập các Tổ bảo vệ rừng chuyên trách.

Các chủ rừng là nhóm hộ gia đình, hộ gia đình do Ban Quản lý rừng cộng đồng thôn quản lý, hoạt động theo Quy ước bảo vệ và phát triển rừng cộng đồng dân cư thôn; Quy chế hoạt động quản lý rừng cộng đồng thôn.

1.4. Quy chế quản lý

- Đối với rừng sản xuất và rừng phòng hộ trong vùng bảo vệ và vùng phát triển thực hiện theo quy chế quản lý rừng phòng hộ và rừng sản xuất hiện hành;

- Bảo vệ tốt rừng tự nhiên trong rừng phòng hộ và rừng sản xuất. Không chuyên đổi diện tích rừng tự nhiên sang mục đích khác nhằm thực hiện Chỉ thị 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ và phát triển rừng.

2. Kế hoạch quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học

- **Mục tiêu của kế hoạch:** Thí điểm quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học Đakrông-Bắc Hương Hóa trên địa bàn 12 xã thuộc 2 huyện Hương Hóa, Đakrông của Quảng Trị. Thời gian thí điểm 5 năm từ 2019 đến 2023. Sau thời gian thí điểm sẽ tổng kết, đánh giá, xây dựng kế hoạch quản lý hành lang đa dạng sinh học trong giai đoạn tiếp theo.

- **Nhiệm vụ quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học**

a) Nhiệm vụ/giải pháp về cơ chế chính sách:

* Đề xuất lồng ghép nội dung quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học vào các chính sách cấp huyện về nông nghiệp, nông thôn, xóa đói giảm nghèo, dân tộc

+ Rà soát, đánh giá hiệu quả tất cả các mô hình được triển khai trong Dự án Hành lang bảo tồn đa dạng sinh học Tiểu vùng Mê Công mở rộng - Giai đoạn 2

(sau đây gọi tắt là dự án BCC), bao gồm: mô hình chăn nuôi bò cái sinh sản, mô hình chăn nuôi gà kiến thả vườn, Vườn rau gia đình, Nuôi lợn nái, Mô hình trồng chuối hàng hóa, Mô hình vườn ươm, Mô hình cải tạo vườn tạp. Đề xuất nhân rộng và lồng ghép vào chính sách cấp huyện;

+ Rà soát đánh giá hiệu quả việc đưa vào trồng các cây trồng bản địa trong dự án BCC (gồm: Bời lời đỏ, trồng xen keo và bời lời đỏ...). Đề xuất cơ cấu cây trồng hiệu quả đưa vào kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội huyện;

+ Đánh giá hiệu quả hoạt động hỗ trợ cơ sở hạ tầng quy mô nhỏ để lồng ghép vào kế hoạch đầu tư của huyện;

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Dự án BCC tỉnh, Đơn vị thực hiện dự án BCC các huyện: Đakrông, Hướng Hóa.

Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các huyện: Đakrông, Hướng Hóa.

Thời gian hoàn thành: năm 2019.

* Đề xuất phương án thí điểm thống kê chỉ tiêu đất hành lang bảo tồn đa dạng sinh học thành chỉ tiêu quan sát để đưa vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các huyện: Đakrông, Hướng Hóa.

Thời gian thực hiện từ năm 2019-2020, hoàn thành theo phân kỳ thống kê đất đai của địa phương.

* Thí điểm thống kê chỉ tiêu đất hành lang bảo tồn đa dạng sinh học thành chỉ tiêu quan sát để đưa vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện trong kỳ quy hoạch

Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân các huyện: Đakrông, Hướng Hóa.

Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các xã: Húc, Hướng Lập, Hướng Linh, Hướng Sơn, Hướng Việt, Hướng Phùng, Đakrông, Hướng Hiệp, Húc Nghi, Ba Nang, Tà Long, Tà Rụt

Thời gian thực hiện: từ năm 2019 đến hết kỳ quy hoạch sử dụng đất cấp huyện.

* Lồng ghép các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng vùng bảo vệ hành lang bảo tồn đa dạng sinh học là rừng phòng hộ vào kế hoạch hoạt động hàng năm của Ban quản lý rừng phòng hộ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt

Đơn vị chủ trì: Ban Quản lý Rừng phòng hộ Hướng Hoá – Đakrông.

Thời gian thực hiện: hàng năm từ năm 2019 đến năm 2023.

b) Nhiệm vụ về bảo tồn và phát triển bền vững hành lang bảo tồn đa dạng sinh học

* Bảo tồn các loài mục tiêu trong hành lang bảo tồn đa dạng sinh học

+ Đánh giá sinh cảnh các loài mục tiêu trong hành lang bảo tồn đa dạng sinh học;

+ Xây dựng chương trình bảo tồn các loài mục tiêu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đơn vị chủ trì: Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông, Bắc Hương Hóa.

Đơn vị phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện: Đakrông, Hương Hóa; Ban quản lý Rừng phòng hộ Hương Hóa - Đakrông.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

* Rà soát, đánh giá toàn bộ diện tích vùng bảo vệ hành lang bảo tồn đa dạng sinh học

+ Đánh giá tài nguyên rừng, đa dạng sinh học rừng;

+ Rà soát các chủ rừng gắn với diện tích rừng đang được giao quản lý hoặc được ký hợp đồng quản lý, gồm: Ban Quản lý rừng phòng hộ, Ủy ban nhân dân xã, Cộng đồng thôn, nhóm hộ gia đình, hộ gia đình. Đề xuất điều chỉnh, bổ sung các chủ rừng theo hướng các chủ rừng là nhóm hộ gia đình, hộ gia đình theo đơn vị cấp thôn;

+ Rà soát, xác định các hoạt động lâm sinh gắn với diện tích và chủ rừng phù hợp với từng trạng thái rừng, gồm: quản lý rừng cộng đồng; khoanh nuôi, xúc tiến tái sinh không trồng bổ sung, có trồng bổ sung và trồng làm giàu rừng; Trồng rừng phục hồi bằng cây bản địa.

+ Xây dựng kế hoạch 5 năm, hàng năm các hoạt động lâm sinh trong vùng bảo vệ.

Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện: Đakrông, Hương Hóa.

Đơn vị phối hợp: Ban Quản lý Rừng phòng hộ Hương Hóa - Đakrông, Ủy ban nhân dân 12 xã chịu trách nhiệm đối với phần diện tích được giao quản lý hoặc nằm trên địa bàn xã.

Thời gian hoàn thành: Xây dựng kế hoạch (năm 2019), triển khai thí điểm kế hoạch từ năm 2020 đến 2023.

- Rà soát, đánh giá toàn bộ diện tích vùng phát triển hành lang bảo tồn đa dạng sinh học

+ Đánh giá tài nguyên rừng, đa dạng sinh học rừng;

+ Rà soát hiện trạng các chủ rừng gắn với diện tích rừng sản xuất còn lại, gồm: Ban Quản lý rừng phòng hộ, Ủy ban nhân dân xã, Quân đội, Cộng đồng thôn, nhóm hộ gia đình, hộ gia đình. Đề xuất điều chỉnh, bổ sung các chủ rừng theo hướng các chủ rừng là nhóm hộ gia đình, hộ gia đình theo đơn vị cấp thôn;

+ Rà soát, xác định các hoạt động lâm sinh gắn với diện tích và chủ rừng phù hợp với từng trạng thái rừng, gồm: trồng rừng sinh kế, lâm sản ngoài gỗ;

+ Rà soát, lựa chọn các mô hình nông nghiệp, chăn nuôi, phát triển kinh doanh trên đất sản xuất nông nghiệp;

+ Rà soát, lựa chọn các cơ sở hạ tầng quy mô nhỏ phục vụ các hoạt động quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học;

+ Xây dựng kế hoạch hoạt động bảo vệ và phát triển rừng 5 năm, hàng năm.

Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện: Đakrông, Hướng Hóa tổng hợp

Đơn vị phối hợp: Ban Quản lý rừng phòng hộ Hướng Hóa - Đakrông, Ủy ban nhân dân 12 xã chịu trách nhiệm đối với phần diện tích được giao quản lý hoặc nằm trên địa bàn xã.

Thời gian hoàn thành: Xây dựng kế hoạch (năm 2019), triển khai thí điểm kế hoạch từ năm 2020 đến 2023.

* Đào tạo, tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về hành lang bảo tồn đa dạng sinh học

+ Xây dựng và lồng ghép các hoạt động sau vào các chương trình, kế hoạch có liên quan từ cấp tỉnh, huyện, xã, Ban Quản lý rừng cộng đồng thôn: Nâng cao kỹ năng cho khuyến nông viên, lập kế hoạch và giám sát; Kỹ thuật trồng rau; Kỹ thuật trồng chuối; Kỹ thuật trồng cây ăn quả; Kỹ thuật VACR; Kỹ thuật trồng rừng sinh kế; Kỹ thuật chăm sóc rừng sinh kế; Kỹ thuật trồng lâm sản ngoài gỗ; Kỹ thuật chăm sóc lâm sản ngoài gỗ; Kỹ thuật chăn nuôi gia súc, gia cầm; Kỹ thuật làm chuồng và trồng cỏ; Kỹ thuật chăn nuôi bò cái sinh sản; Thăm quan học tập; Tuyên truyền nâng cao nhận thức gắn với các sự kiện về bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường (phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng nội dung tổng thể làm cơ sở thực hiện).

Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các huyện: Đakrông, Hướng Hóa, Ban Quản lý rừng phòng hộ Hướng Hóa - Đakrông, Ủy ban nhân dân 12 xã căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao xây dựng nội dung chi tiết, lồng ghép vào chương trình, kế hoạch của đơn vị.

Thời gian hoàn thành: Xây dựng nội dung tổng thể (năm 2019), xây dựng nội dung chi tiết (2020), thí điểm triển khai từ năm 2021 đến 2023.

c) Nhiệm vụ về nguồn lực:

- Đề xuất phương án ghép các nguồn tài chính đã và đang sử dụng cho 12 xã (Húc, Hướng Lập, Hướng Linh, Hướng Sơn, Hướng Việt, Hướng Phùng, Đakrông, Hướng Hiệp, Húc Nghi, Ba Nang, Tà Long, Tà Rụt) trong khuôn khổ dự án BCC vào Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh hoặc xã (nếu có) trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Kinh phí tuân tra bảo vệ rừng trong quản lý rừng cộng đồng (CFM);

+ Nguồn kinh phí chi trả dịch vụ môi trường rừng ở tỉnh;

+ Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng (nếu có).

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý dự án BCC tỉnh.

Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các huyện: Đakrông, Hướng Hóa, đơn vị thực hiện dự án BCC huyện, xã.

Thời gian hoàn thành: năm 2019.

* Thành lập các Ban quản lý rừng cộng đồng ở tất cả các thôn thuộc 12 xã (Húc, Hướng Lập, Hướng Linh, Hướng Sơn, Hướng Việt, Hướng Phùng, Đakrông, Hướng Hiệp, Húc Nghi, Ba Nang, Tà Long, Tà Rụt).

Trên cơ sở kết quả thành lập Ban quản lý rừng cộng đồng ở các thôn thuộc 12 xã trong dự án BCC, tiếp tục rà soát, kiện toàn các Ban quản lý rừng theo hướng mở rộng về phạm vi, chức năng, cơ cấu tổ chức; bổ sung nội dung vào Quy chế, Quy ước hoạt động của Ban quản lý rừng cộng đồng.

Đơn vị chủ trì: Ban Quản lý dự án BCC tỉnh (bàn giao Ủy ban nhân dân các huyện: Đakrông, Hướng Hóa sau khi Dự án kết thúc).

Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân 12 xã (Húc, Hướng Lập, Hướng Linh, Hướng Sơn, Hướng Việt, Hướng Phùng, Đakrông, Hướng Hiệp, Húc Nghi, Ba Nang, Tà Long, Tà Rụt).

Thời gian hoàn thành: Đã hoàn thành, tiếp tục kiện toàn hàng năm.

d) Tổng kết, đánh giá kết quả thi điểm quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học (2018-2022), xây dựng kế hoạch quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học giai đoạn tiếp theo trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện: Đakrông, Hướng Hóa và các ngành, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Năm 2022 – 2023.

3. Kiểm tra, giám sát

- Các cơ quan đơn vị, chủ rừng căn cứ vào nhiệm vụ được giao tại Quyết định này xây dựng nội dung giám sát, đánh giá hoạt động quản lý hành lang bảo tồn đa dạng sinh học để lồng ghép với chương trình giám sát, đánh giá chung về bảo vệ và phát triển rừng; thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ đã được giao. Đối với Ban quản lý rừng cộng đồng thôn xây dựng nội dung kiểm tra, giám sát đưa vào Quy chế, Quy ước hoạt động trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Định kỳ 1 năm/1 lần, Sở Tài nguyên và Môi trường đầu mối phối hợp với các cơ quan đơn vị kiểm tra, giám sát các hoạt động trong hành lang bảo tồn đa dạng sinh học; báo cáo kết quả cho Ban chỉ đạo Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh. Định kỳ 6 tháng/lần, Ban quản lý rừng cộng đồng kiểm tra, giám sát các hoạt động, các chủ rừng trong hành lang bảo tồn đa dạng sinh học; báo cáo kết quả cho ủy ban nhân dân xã, huyện./.